

Số: /KH-LL

Quận 8, ngày 7 tháng 9 năm 2017

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TỔ SỬ - ĐỊA - GDCD
Năm học 2017 – 2018

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN

- Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 4 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy;

- Công văn số 1015/GDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 về hướng dẫn thực hiện chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM trong trường Trung học năm học 2017-2018;

- Công văn số 1025/GDĐT ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 về hướng dẫn thực hiện cụ thể một số nhiệm vụ chuyên môn Giáo dục Trung học năm học 2017-2018;

- Công văn số 1026/GDĐT ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2017-2018;

- Kế hoạch số 438/KH-LL ngày 22/9/2011 của trường THCS Lê Lai về Kế hoạch năm học 2017 – 2018.

- Kế hoạch số 439/KH – LL ngày 22/9/2017 về Kế hoạch giáo dục năm học,

- Kế hoạch năm học 2017-2018 của trường THCS Lê Lai,

Tổ **SỬ - ĐỊA - GDCD** xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2017 - 2018 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

- Tổ có 9 giáo viên đạt chuẩn, Các tổ viên đoàn kết giúp đỡ nhau trong công tác. Đội ngũ giáo viên trong tổ hầu hết có năng lực khá, giỏi, có kinh nghiệm giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

- Cơ sở vật chất phục vụ dạy học ngày càng tăng về số lượng và chất lượng (đặc biệt là những trang thiết bị hiện đại cơ bản như phòng học bảng tương tác, hệ thống máy vi tính), cảnh quan, môi trường, điều kiện dạy học ngày càng được cải thiện, đảm bảo môi trường tốt cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh.

- Năm học 2017 - 2018 là năm học giáo viên bắt đầu làm quen với khung chương trình mới; thực hiện quen với những định hướng đổi mới về chuyên môn như:

+ Đổi mới phương pháp dạy học: biết vận dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, biết ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập ở học sinh.

+ Đổi mới kiểm tra đánh giá: đánh giá học sinh không chỉ thông qua các bài kiểm tra mà thông qua quá trình học tập của học sinh, biết xây dựng đề kiểm tra theo ma trận đề gồm 4 mức độ.

+ Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: tổ chuyên môn thực hiện 100% các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Giáo viên của Tổ nhiệt tình trong giảng dạy, có ý thức học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

2. Khó khăn

- Trình độ vận dụng công nghệ thông tin vào trong công tác dạy học của một số giáo viên còn nhiều hạn chế.

- Một số giáo viên còn ngại đổi mới, còn dạy theo lối mòn, truyền thống; không ít học sinh còn tâm lý cho môn Sử - Địa – GDCD là phụ nên chưa tập trung.

3. Tình hình đội ngũ năm học 2017 – 2018:

- Tổ có 9 giáo viên (trong đó: 02 nam, 07 nữ).

- Trình độ chuyên môn giáo viên trong tổ 100% đạt chuẩn. Cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Trình độ	Đạt chuẩn	Chuyên Môn
1	Trần Thị Kim Phụng	ĐH	X	Sử
2	Đào Thị Thanh Vân	ĐH	X	Sử
3	Lê Thị Thanh Hiền	ĐH	X	Sử
4	Nguyễn Thị Diễm Châu	ĐH	X	Địa
5	Nguyễn Thị Kim Hương	ĐH	X	Địa
6	Trần Văn Đạt	ĐH	X	Địa
7	Nguyễn Vũ Hoàng Nhân	ĐH	X	Địa
8	Huỳnh Ngọc Bích	ĐH	X	GDCD
9	Nguyễn Thị Huyền	ĐH	X	GDCD

III. CÁC MỤC TIÊU NĂM HỌC:

- Xây dựng Kế hoạch dạy học cụ thể, chi tiết; thực hiện đúng theo chương trình và kế hoạch giáo dục đã được hiệu trưởng phê duyệt; thực hiện đúng và đủ công tác dạy tự chọn môn.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác giảng dạy nhằm phát huy tính tự học và sáng tạo của học sinh.
- Tiếp tục phát huy mạnh mẽ công tác đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.
- Thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học với các mục tiêu cụ thể như phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo ở học sinh; rèn luyện kỹ năng cần thiết cho người học; nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn; đổi mới hình thức tổ chức dạy học, đa dạng hình thức học tập thu hút sự hứng thú học tập ở học sinh.
- Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn: Dạy học theo định hướng nghiên cứu bài học, đảm bảo 2 tuần/ 1 tiết dạy minh họa. Giáo viên trong tổ góp ý, xây dựng tiết dạy minh họa, thực hiện dự giờ, rút kinh nghiệm sau tiết dạy.
- Trong các buổi họp tổ chuyên môn, các giáo viên trong tổ thảo luận về các vấn đề dạy học, nghiên cứu tài liệu dạy học, các nội dung bài khó, trao đổi bàn biện pháp giảng dạy có hiệu quả, cùng nhau xây dựng, góp ý cho tiết dạy minh họa, cùng nhau dự giờ dạy minh họa, rút kinh nghiệm sau tiết dạy thông qua hoạt động học tập của học sinh để đi đến thống nhất về nội dung dạy học, phương pháp dạy học và thống nhất về nội dung kiểm tra tra, đánh giá.
- Cập nhật thông tin giáo viên đầy đủ trên hệ thống thông tin quản lý nhà trường của Ngành giáo dục thành phố.

VI. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Xây dựng tư tưởng, đạo đức tác phong của giáo viên trong tổ

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên có đạo đức tác phong tốt, gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, thực hiện tốt quy định của Ngành, nội quy của cơ quan, đơn vị.
- 100% giáo viên tham gia tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.
- 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên và hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên.
- 100% giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn, tham gia tích cực các hoạt động chuyên môn của trường, của quận.

b) Biện pháp thực hiện:

- Nâng cao ý thức chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, quy định của Ngành. Tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chính trị, buổi tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thực hiện tốt nội quy của cơ quan, quy chế chuyên môn của nhà trường.

- Gương mẫu trong công tác, đoàn kết với đồng nghiệp, gần gũi với học sinh

- Duy trì kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Xây dựng khối đoàn kết nội bộ.

- Thực hiện kiểm tra nội bộ với tinh thần trách nhiệm cao, nghiêm túc.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm trong công việc và các hoạt động chuyên môn được phân công.

2. NỘI DUNG

2.1. Thực hiện Khung chương trình môn học

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn tổ **SỬ - ĐỊA - GD**CD đưa ra kế hoạch dạy học cho các môn học như sau: Lịch sử, Địa lí, GD CD. Thực hiện số tiết theo quy định như sau:

Stt	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 6			Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
		HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK 1	HK 2	CN	HK1	HK2	CN
1	Lịch sử	18	17	35	36	34	70	35	17	52	18	34	52
2	Địa lý	18	17	35	36	34	70	18	34	52	35	17	52
3	GD công dân	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Tổng số tiết		54	51	105	90	85	175	63	68	139	71	68	139
Số tiết/tuần (cả năm học)		105 tiết/37 tuần			175 tiết/37 tuần			139 tiết/37 tuần			139 tiết/37 tuần		

- Quy định thời gian học:

+ Học kỳ I: từ 14/8/2017 đến 23/12/2017.

+ Học kỳ II: từ 01/01/2018 đến 19/5/2018

2.2. Các hoạt động giáo dục:

2.2.1. Đổi mới căn bản và toàn diện về chương trình, nội dung, phương pháp dạy học:

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện đủ chương trình, không cắt xét, bỏ nội dung dạy học.
- 100% giáo viên có Kế hoạch dạy học chi tiết theo từng khối lớp được lãnh đạo nhà trường phê duyệt.
- 90% giáo viên thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy một cách hiệu quả.
- 100% giáo viên tiếp tục thực hiện việc sinh hoạt chuyên môn trên trang Trường học kết nối (1 giáo viên tạo ít nhất 1 bài học cho học sinh/ 1 học kỳ).

b) Biện pháp thực hiện:

- Thực hiện theo khung chương trình môn học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thời gian 37 tuần thực học (học kỳ I: 19 tuần, học kỳ II: 18 tuần); linh hoạt trong việc thực hiện khung chương trình tập trung dạy học theo chủ đề; việc thống nhất điều chỉnh này phải được thể hiện trong biên bản họp tổ.
- Chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng kế hoạch dạy học, vận dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh; tăng cường năng lực vận dụng thực tiễn, không nhất thiết phải theo bài/tiết trong sách giáo khoa, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học: mỗi giáo viên thực hiện đăng kí 2 tiết dạy có Ứng dụng công nghệ thông tin (1 tiết/ 1 học kỳ). Mỗi giáo viên thực hiện đổi mới về phương pháp dạy học thông qua các tiết thao giảng: mỗi giáo viên đăng kí thực hiện thao giảng 4 tiết/ năm học (2 tiết/1 học kỳ)
- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh, sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông hiện đại.
- Linh hoạt trong việc thực hiện khung chương trình: trong quá trình dạy học theo chủ đề, thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào khả năng tiếp thu của từng đối tượng học sinh, thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài học cụ thể. Việc thống nhất điều chỉnh này phải được thể hiện trong biên bản họp nhóm.
- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo các phương pháp dạy học tích cực khác; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, tập trung cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, chú ý việc tổ chức dạy học

phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình.

- Xây dựng một chủ đề dạy học theo định hướng STEM trong một học kì.
- Thực hiện một chủ đề dạy học theo định hướng STEM trong một học kì, chủ đề dạy học theo định hướng STEM bước đầu được tổ chức thực hiện. Cụ thể:
 - + Môn sử:
 - * Chủ đề học kì I: Thời kì xác lập về chủ nghĩa tư bản.
 - * Chủ đề học kì II: Sơ lược về môn lịch sử.
 - + Môn Địa:
 - * Chủ đề học kì I: Sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất và các hệ quả..
 - * Chủ đề học kì II: Thiên nhiên Trung và Nam Mỹ.
 - + Môn GD&CD:
 - * Chủ đề học kì I: Yêu thiên nhiên, sống hoà hợp với thiên nhiên .
 - * Chủ đề học kì II: Xây dựng gia đình văn hóa.
- Triển khai việc thực hiện các chuyên đề dạy học về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá cho các tổ, nhóm chuyên môn như sau:
 - + Xây dựng thực hiện 4 chuyên đề/ 1 năm học (2 chuyên đề/ 1 học kỳ) theo định hướng đổi mới phương pháp giảng dạy (vận dụng đa dạng các phương pháp dạy học tích cực như phương pháp dạy học tích hợp, dạy học theo dự án, dạy học theo chủ đề, dạy học theo hướng nghiên cứu bài học...), định hướng đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới về hình thức dạy học, các hình thức học tập trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường, ngoài không gian lớp học.

Thời gian	Tên chuyên đề	Người thực hiện	Nội dung công việc	Ghi chú
Tháng 9	Chuyên đề 1: Đổi mới PPDH Bài 5: Yêu thương con người (L7)	Cô Bích	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	Nhóm GD&CD 7
Tháng 10	Chuyên đề 2 trải nghiệm sáng tạo. Chương I: Xác lập CNTB(L8)	Cô phụng	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	Nhóm sử 9

Tháng 2	Chuyên đề 3: Chủ đề: Bài 24: Nước Champa từ TK II – TK X (K6)	Cô Hiền	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	Nhóm sử 6
Tháng 3	Chuyên đề 4:Tích hợp: Bài 52: Thiên nhiên Châu Âu TT (K7)	Thầy Đạt	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	Nhóm địa 7

- Trong tháng 9, thực hiện chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới về kiểm tra đánh giá.

- Xây dựng các chuyên đề theo định hướng của nhà trường phân công (tiết học trải nghiệm sáng tạo môn Lịch Sử và chuyên đề dạy học tích hợp, cụ thể như sau:

STT	Tên chuyên đề	Tổ, nhóm CM thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Chuyên đề dạy học trải nghiệm sáng tạo môn Lịch Sử	Nhóm Sử	tháng 10-HK I	
2	Chuyên đề dạy học tích hợp	tổ Sử - Địa – Giáo dục công dân	tháng 4- HKII	

- Tăng cường khuyến khích, động viên học sinh học tập; chú trọng tổ chức hợp lý cho học sinh hình thức học tập làm việc cá nhân và theo nhóm; rèn luyện kỹ năng tự học, tạo điều kiện cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh, sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông hiện đại.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT – BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Bước đầu thực hiện hoạt động giáo dục theo định hướng STEM (STEM: Science - Technology - Engineering – Mathematic), tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán vào dạy học các bộ môn phù hợp với thực tiễn tại đơn vị. Cụ thể:

+ Môn sử: Tháng 10 thực hiện chủ đề trải nghiệm sáng tạo: “ Thời kì xác lập chủ nghĩa tư bản”.

+ Môn Địa: Tháng 4 thực hiện chuyên đề “Vận dụng phương pháp dạy học tích cực trong dạy học”.

2.22. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kỳ, kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận gồm 4 mức độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao.

b) Biện pháp:

- Vận dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kì, cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh, đánh giá của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình... Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

- Tổ chức chặt chẽ, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề; quản lý, duyệt đề, coi, chấm, nhận xét, đánh giá học sinh trong các lần kiểm tra thường xuyên, định kỳ, học kỳ. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- Đề kiểm tra 15 phút do tổ trưởng duyệt, đề kiểm tra định kỳ 1 tiết do Phó hiệu trưởng duyệt. Thời gian nộp đề để duyệt trước 1 tuần thực hiện kiểm tra. Thời gian chấm trả bài kiểm tra cho học sinh sau 1 tuần thực hiện kiểm tra.

- Ít nhất 01 đề bài kiểm tra hệ số/học kì có tích hợp 3 phân môn Sử - Địa – GDCD.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá thông qua các hoạt động học tập trải nghiệm sáng tạo trong và ngoài nhà trường.

- Thực hiện kiểm tra giữa học kỳ I, học kỳ I, giữa học kỳ II, học kỳ II theo lịch kiểm tra và đề ra của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8.

2.2.3. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn: tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia trường học trực tuyến, sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học, ...

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên tham gia các hội thảo, chuyên đề, thao giảng do Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8, trường và Tổ Sử - Địa - GDCCD tổ chức.
- 100% các buổi họp tổ thực hiện theo hướng nghiên cứu bài học.

b) Biện pháp:

- Thực hiện nghiêm túc các buổi họp, tổ Sử - Địa – GDCCD họp 2 tuần/1 lần. Thông qua buổi họp tổ, giáo viên cùng nhau xây dựng bài học minh họa; cùng nhau dự giờ tiết dạy minh họa theo hướng nghiên cứu bài học; cùng quan sát, suy ngẫm, chia sẻ kinh nghiệm và tập trung chủ yếu vào hoạt động học tập của học sinh. Trên cơ sở đó, các giáo viên trong tổ sẽ rút kinh nghiệm cho bản thân và điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học vào bài học hàng ngày một cách hiệu quả.

- Thực hiện theo đúng hướng dẫn công văn số 823/GDDĐT ngày 25/7/2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 về việc thực hiện đúng yêu cầu của buổi sinh hoạt tổ chuyên môn tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn Quận 8 năm học 2017 - 2018.

- Xây dựng thực hiện 4 chuyên đề/ 1 năm học (2 chuyên đề/ 1 học kỳ) theo định hướng đổi mới phương pháp giảng dạy, định hướng đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới về hình thức dạy học, các hình thức học tập trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường, ngoài không gian lớp học.

- Tiếp tục thực hiện sinh hoạt chuyên môn trên trang trường học kết nối, mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 1 bài học/1 học kỳ trên trang mạng cho học sinh tham gia học tập.

- Mỗi giáo viên đăng kí thực hiện thao giảng 4 tiết/ năm học (2 tiết/ 1 học kỳ/ 1 giáo viên). *(Phụ lục đính kèm)*

Cụ thể như sau:

STT	Giáo viên thao giảng	Tên bài dạy	Lớp	Thời gian	Ghi chú
1	Lê Thị Thanh Hiền	Bài 4: Các quốc gia cổ đại phương Đông.	6	Tuần 4: 4/9 – 9/9/2017	HK1-TH
	Lê Thị Thanh Hiền	Bài 11: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống	7	Tuần 8: 2 - 7/10	HK1-UDCNTT

	Lê Thị Thanh Hiền	Bài 20: Từ sau Trưng Vương đến trước Lý Nam Đế	6	Tuần 22: 15 – 20/1	HK2- DA
	Lê Thị Thanh Hiền	Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn	7	Tuần 30: 26 – 31/3	HK2- UDCNTT
2	Đào Thị Thanh Vân	Bài 12: Đời sống kinh tế, văn hóa	7	Tuần 10: 16 – 21/10	HK1-TH
	Đào Thị Thanh Vân	Bài 15: Cách mạng tháng Mười Nga	8	Tuần 12: 30/10 – 4/11	HK1- UDCNTT
	Đào Thị Thanh Vân	Bài 19: Khởi nghĩa Lam Sơn	7	Tuần 20: 1 – 6/1	HK2- CĐ
	Đào Thị Thanh Vân	Bài 24: Cuộc kháng chiến từ 1858 – 1873	8	Tuần 21: 8 – 13/1	HK2 - UDCNTT
3	Trần Thị Kim Phụng	Bài 18: Nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh	8	Tuần 14: 18 – 18/11	HKI - TH
	Trần Thị Kim Phụng	Bài Nước Mỹ	9	Tuần 10: 10 -21/10	HKI UDCNTT
	Trần Thị Kim Phụng	Bài 26: Phong trào kháng Pháp trong những năm cuối TK XIX	8	Tuần 24: 29/1 – 3/2	HKII - CĐ
	Trần Thị Kim Phụng	Bài 26: Bước Phát triển mới của CKCtoàn quốc chống TDP	9	Tuần 27: 5/3 – 10/3	HK2 - UDCNTT
4	Trần Văn Đạt	Bài 10: Cấu tạo bên trong trái đất	6	Tuần 13: 6 – 11/11	HK1-TH
	Trần Văn Đạt	Bài 16: Đô thị hóa ở đới ô hòa	7	Tuần 15: 20 – 25/11	HK1- UDCNTT
	Trần Văn Đạt	Bài 22: Các đới khí hậu	6	Tuần 28: 12 – 17/3	HK2- DA
	Trần Văn Đạt	Bài 48: Thiên	7	Tuần 29: 19	HK2 -

		nhiên châu đại dương		– 24/3	UDCNTT
5	Nguyễn Thị Kim Hương	Bài 12: Đặc điểm tự nhiên của khu vực ĐNA	8	Tuần 17: 4 – 9/12	HK1-TH
	Nguyễn Thị Kim Hương	Bài 29: Vùng Tây nguyên	9	Tuần 16: 27/11 – 2/12	HK1- UDCNTT
	Nguyễn Thị Kim Hương	Bài 39: Phát triển tổng hợp kinh tế biển và đảm bảo vệ tài nguyên, môi trường	9	Tuần 30: 26 – 31/3	HK2- CD
	Nguyễn Thị Kim Hương	Bài 25: Lịch sử phát triển tự nhiên của Việt Nam	8	Tuần 30: 26 – 31/3	HK2 - UDCNTT
6	Nguyễn Thị Diễm Châu	Bài 22: Vùng Đông Bằng sông Hồng	9	Tuần 11: 23 – 28/10	HK1-TH
	Nguyễn Thị Diễm Châu	Bài 10: Điều kiện tự nhiên khu vực ĐNA	8	Tuần 12: 30/10 – 4/11	HK1- UDCNTT
	Nguyễn Thị Diễm Châu	Bài 21: Con người và môi trường địa lý	8	Tuần 26: 26/2 – 3/3	HK2- DA
	Nguyễn Thị Diễm Châu	Bài 39: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường biển- đảo (tt).	9	Tuần 32: 9 - 14/4	HK2 - UDCNTT
7	Nguyễn Vũ Hoàng Nhân	Bài 5: Kí hiệu bản đồ	6	Tuần 5: 11- 16/9	HK1-TH
	Nguyễn Vũ Hoàng Nhân	Bài 7: sự vận động tự quay quanh trục trái đất	6	Tuần 9: 9- 14/9	HK1- UDCNTT
	Nguyễn Vũ Hoàng Nhân	Bài 19: Khí và gió trên trái đất	6	Tuần 24: 29/2 – 3/2	HK2- CD
	Nguyễn Vũ Hoàng Nhân	Bài 20: Hơi nước trong	6	Tuần 26: 26/2 – 3/3	HK2 - UDCNTT

		không khí. Mura. (tt)			
8	Huỳnh Ngọc Bích	Bài 6: Tôn sư trong đạo	7	Tuần 6: 18 – 23/9	HK1-TH
	Huỳnh Ngọc Bích	Bài 7: Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc	9	Tuần 7: 25 – 30/9	HK1-UDCNTT
	Huỳnh Ngọc Bích	Bài 16 : Quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo	7	Tuần 26: 26/2 – 3/3	HK2- DA
	Huỳnh Ngọc Bích	Bài 17: Nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc	9	Tuần 31: 2 – 7/4	HK2 -UDCNTT
9	Nguyễn Thị Huyền	Bài 8: Sống chan hòa với mọi người	6	Tuần 10: 16 – 21/10	HK1-TH
	Nguyễn Thị Huyền	Bài 10: Tự Lập	8	Tuần 11: 23 – 28/10	HK1-UDCNTT
	Nguyễn Thị Huyền	Bài 13: Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	6	Tuần 22: 15/1- 20/1	HK2- CD
	Nguyễn Thị Huyền	Bài 21: Pháp luật nước CHXHCNVN	8	Tuần 30: 26 – 31/3	HK2 -UDCNTT

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá. Trong năm học 2017-2018, mỗi giáo viên thực hiện đăng kí 2 tiết dạy có Ứng dụng công nghệ thông tin (1 tiết/1 học kỳ/1 giáo viên), dự giờ học tập đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường 18 tiết/1 năm học/1 giáo viên. (Phụ lục đính kèm).

Cụ thể như sau:

STT	Giáo viên thao giảng	Tên bài dạy	Lớp	Thời gian	Ghi chú
1	Lê Thị Thanh Hiền	Bài 11: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược	7	Tuần 8: 2 - 7/10	HK1-UDCNTT

		Tổng			
	Lê Thị Thanh Hiền	Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn	7	Tuần 30: 26 – 31/3	HK2-UDCNTT
2	Đào Thị Thanh Vân	Bài 15: Cách mạng tháng Mười Nga	8	Tuần 12: 30/10 – 4/11	HK1-UDCNTT
	Đào Thị Thanh Vân	Bài 24: Cuộc kháng chiến từ 1858 – 1873	8	Tuần 21: 8 – 13/1	HK2 -UDCNTT
3	Trần Thị Kim Phụng	Bài Nước Mĩ	9	Tuần 10: 10 -21/10	HK1-UDCNTT
	Trần Thị Kim Phụng	Bài 26: Bước Phát triển mới của CKCtoàn quốc chống 4TDP	9	Tuần 27: 5/3 – 10/3	HK2 -UDCNTT
4	Trần Văn Đạt	Bài 16: Đô thị hóa ở đới ô hòa	7	Tuần 15: 20 – 25/11	HK1-UDCNTT
	Trần Văn Đạt	Bài 48: Thiên nhiên châu đại dương	7	Tuần 29: 19 – 24/3	HK2 -UDCNTT
5	Nguyễn Thị Kim Hương	Bài 29: Vùng Tây nguyên	9	Tuần 16: 27/11 – 2/12	HK1-UDCNTT
	Nguyễn Thị Kim Hương	Bài 25: Lịch sử phát triển tự nhiên của Việt Nam	8	Tuần 30: 26 – 31/3	HK2 -UDCNTT
6	Nguyễn Thị Diễm Châu	Bài10: Điều kiện tự nhiên khu vực ĐNA	8	Tuần 12: 30/10 – 4/11	HK1-UDCNTT
	Nguyễn Thị Diễm Châu	Bài 39: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường biển- đảo (tt).	9	Tuần 32: 9 - 14/4	HK2 -UDCNTT
7	Nguyễn Vũ Hoàng Nhân	Bài 7: sự vận động tự quay quanh trục trái đất	6	Tuần 9: 9- 14/9	HK1-UDCNTT
	Nguyễn Vũ Hoàng Nhân	Bài 20: Hoi nước trong	6	Tuần 26: 26/2 – 3/3	HK2 -UDCNTT

		không khí. Mưa. (tt)			
8	Huỳnh Ngọc Bích	Bài 7: Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc	9	Tuần 7: 25 – 30/9	HK1-UDCNTT
	Huỳnh Ngọc Bích	Bài 17: Nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc	9	Tuần 31: 2 – 7/4	HK2 -UDCNTT
9	Nguyễn Thị Huyền	Bài 10: Tự Lập	8	Tuần 11: 23 – 28/10	HK1-UDCNTT
	Nguyễn Thị Huyền	Bài 21: Pháp luật nước CHXHCNVN	8	Tuần 30: 26 – 31/3	HK2 -UDCNTT

- Trong tháng 9 của năm học 2017-2018, 100% thực hiện chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới về kiểm tra đánh giá, cụ thể:

+ Chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học: tổ Sử - Địa – GD CD.

- Mỗi tổ, nhóm Sử - Địa – GD CD xây dựng thực hiện 4 chuyên đề/ 1 năm học (2 chuyên đề/ 1 học kỳ) theo định hướng đổi mới phương pháp giảng dạy (vận dụng đa dạng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như phương pháp Bàn tay nặn bột, dạy học tích hợp, dạy học theo dự án, dạy học theo chủ đề, dạy học theo hướng nghiên cứu bài học...), định hướng đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới về hình thức dạy học, các hình thức học tập trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường, ngoài không gian lớp học.

*** Chuyên đề tổ: (4 chuyên đề/ 1 năm học, mỗi học kỳ 2 chuyên đề)**

Thời gian	Tên chuyên đề- Tên bài dạy- khối lớp thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Điều chỉnh
Tháng 9	Chuyên đề 1: Đổi mới PPDH Bài 5: Yêu thương con người (L7)	Cô Bích	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	
Tháng 10	Chuyên đề 2 trải nghiệm sáng tạo. Chương I: Xác	Cô Phụng	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	

	lập CNTB(L8)			
Tháng 3	Chuyên đề 3: Chủ đề: Bài 24: Nước Champa từ TK II – TK X (K6)	Cô Hiền	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	
Tháng 4	Chuyên đề 4:Tích hợp: Bài 52: Thiên nhiên Châu Âu TT (K7)	Thầy Đạt	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	

*** Chuyên đề nhóm:**

Thời gian	Tên chuyên đề- Tên bài dạy- khối lớp thực hiện	Người thực hiện	Nội dung công việc	Điều chỉnh
Tháng 9	Chuyên đề 1: KTĐG: Bài 5: Công xã Pari 1871 (L8)	Cô Vân	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	Môn sử
Tháng 10	Chuyên đề 2:trải nghiệm sáng tạo. Chương I: Xác lập CNTB(L8)	Cô Phụng	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	
Tháng 2	Chuyên đề 3: Dự án: Bài 21: Khởi nghĩa Lí Bí. Nước Vạn Xuân (K6)	Cô Hiền	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	
Tháng 3	Chuyên đề 4:Tích hợp: Bài 26: Bước Phát triển mới của cuộc kháng chiến chống TDP (L9)	Cô Phụng	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	
Tháng 9	Chuyên đề 1: Đổi mới PPDH: Bài 9: Sự phát triển và phân bố sản	Cô Châu	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	Môn Địa

	xuất lâm nghiệp, thủy sản. (k9)			
Tháng 10	Chuyên đề 2: UDCNTT: Bài7: Sự vận động tự quay quanh trục của Trái Đất và các hệ quả.(L6)	T Nhân	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	
Tháng 2	Chuyên đề 3:Chủ đề: Bài 29: Đặc điểm các khu vực địa hình.(L8)	Cô Hương	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	
Tháng 4	Chuyên đề 4:Tích hợp: Bài 52: Thiên nhiên Châu Âu TT (K7)	Thầy Đạt	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	
Tháng 9	Chuyên đề 1: Đổi mới PPDH Bài 5: Yêu thương con người (L7)	Cô Bích	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	Môn GD&CD
Tháng 10	Chuyên đề 1: Tích hợp: Bài 8: Sống chan hòa với mọi người (k6)	Cô Huyền	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	
Tháng 2	Chuyên đề 3: Chủ đề:Bài 15: Bài 15: Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý của công dân (k9)	Cô Bích	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	
Tháng 3	Chuyên đề 4: UDCNTT: Bài 19: Quyền tự do ngôn luận (l8)	Cô Huyền	Báo cáo chuyên đề, minh họa tiết dạy.	

2.2.4. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém:

a) Các chỉ tiêu:

- Đội tuyển học sinh giỏi môn Sử - Địa tham dự thi học sinh giỏi cấp thành phố: 05 học sinh. Phần đầu đạt 03 học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp Thành phố.

- Phần đầu đạt 24 học sinh khối 6,7,8 môn Sử - Địa được công nhận học sinh giỏi cấp Quận (Khối lớp 6: 4 học sinh; khối lớp 7: 4 học sinh; khối lớp 8: 4 học sinh).

b) Biện pháp thực hiện:

- Đối với các em học sinh khối lớp 9 nằm trong đội dự tuyển học bồi dưỡng thi học sinh giỏi cấp thành phố của Quận, ngoài việc các em được học bồi dưỡng tại trường Trung học cơ sở Sương Nguyệt Anh, các em còn được học bồi dưỡng thêm tại trường.

- Đối với học sinh giỏi khối 6,7,8, ngay từ đầu năm học, giáo viên chọn lọc ra và bổ sung thêm những em học sinh giỏi, có năng lực, yêu thích bộ môn và muốn tham gia học tập vào đội dự tuyển học bồi dưỡng học sinh giỏi các bộ môn tại trường (dự kiến: mỗi bộ môn: 05 em học sinh).

- Tổ chức và thực hiện từ tuần 4, đầu tháng 9/2017 cho học sinh khối 9 và đầu tháng 10/2017 đối với học sinh khối 6,7,8. Số tiết dạy bồi dưỡng: 2 tiết/tuần. Các môn văn hóa:

+ Khối 9: Từ 04/9/2017 đến giữa tháng 3/2018 (đến ngày thi cấp Thành phố).

+ Khối 6, 7, 8: Từ 16/10/2017 đến hết tháng 4/2018 (đến ngày thi cấp Quận).

- Ngày dạy bồi dưỡng học sinh giỏi tại trường: chiều thứ sáu, tiết 4,5 (khối 9); chiều thứ bảy, tiết 4, 5 (khối 6,8) và sáng thứ bảy, tiết 4, 5 (khối 7).

- Phân công tổ viên có kinh nghiệm, có tay nghề, có tâm huyết với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi giảng dạy bồi dưỡng học sinh giỏi các bộ môn, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên GV dạy bồi dưỡng	Bồi dưỡng HSG môn	Ghi chú
1	Lê Thị Thanh Hiền	Sử 6+7	
2	Trần Thị Kim Phụng	Sử 8+9	
3	Nguyễn Thị Diễm Châu	Địa 8+9	
4	Trần Văn Đạt	Địa 6+7	

- Các giáo viên tham gia dạy bồi dưỡng học sinh giỏi xây dựng kế hoạch dạy bồi dưỡng học sinh giỏi bộ môn trong năm học, sưu tầm các dạng đề thi học sinh giỏi các năm làm nguồn tư liệu giảng dạy.

- Các tổ viên có làm công tác GVCN theo dõi chuyên cần, tình hình học tập trên lớp của các em, kịp thời thông báo với phụ huynh để phối hợp giúp đỡ, đôn đốc các em học tập.

2.2.5. Tham gia các hội thi chuyên môn:

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên được phân công tham gia các cuộc thi do Phòng giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

b) Biện pháp:

- Nghiêm túc thực hiện các cuộc thi do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng giáo dục và Đào tạo Quận 8 và nhà trường tổ chức.

STT	Tên cuộc thi	Đề tài	Phân công thực hiện
1	Học sinh nghiên cứu KHKT	Tìm hiểu nhận thức của học sinh trong giao tiếp ứng xử	Cô Huỳnh Ngọc Bích
2	Giáo viên sáng tạo trên nền tảng CNTT	- Dạy học dự án: “ Ngôn ngữ của rác” - MS Powerpoint: “ Kinh Tế Bắc Mỹ”	Thầy Trần Văn Đạt
3	Cuộc thi Vận dụng kiến thức liên môn giải quyết tình huống thực tiễn	Tài nguyên và môi trường biển đảo.	Thầy Nguyễn Vũ Hoàng Nhân
4	Cuộc thi Dạy học theo chủ đề tích hợp	Bảo vệ chủ quyền quốc gia vì biên giới biển đảo – Bảo vệ tài nguyên môi trường biển đảo.	Cô Nguyễn Thị Diễm Châu
		Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân pháp xâm lược	Cô Trần Thị Kim Phụng

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc giáo viên và học sinh thực hiện để đảm bảo tiến độ tham gia cuộc thi và sản phẩm dự thi đạt hiệu quả cao, chủ động có kế hoạch và biện pháp kịp thời hỗ trợ các giáo viên và học sinh tham gia các cuộc thi.

- Tạo điều kiện và khuyến khích cán bộ, giáo viên tham gia học tập bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, tham dự học tập các lớp tập huấn về công nghệ thông tin do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức như: Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, Dạy học theo

dự án, Phát triển Kỹ năng dạy học Bảng tương tác, thiết kế Bài giảng Elearning...

- Triển khai và thực hiện nghiêm túc kế hoạch “Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên của trường năm học 2017 - 2018”, lập kế hoạch “Bồi dưỡng thường xuyên của tổ và hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch “Bồi dưỡng thường xuyên” của cá nhân.

2.2.6 Hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo:

2.2.6.1. Các chỉ tiêu:

Tổ chức 02 hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh tham gia học tập, tổ chức tiết học ngoài nhà trường.

2.2.6.2. Biện pháp thực hiện:

a) Hoạt động ngoại khóa:

- Thực hiện theo chỉ đạo của nhà trường, tham gia tổ chức các hoạt động văn nghệ, tổ chức các hoạt động phong trào chào mừng các ngày lễ: khai giảng, 20/11, Mừng Đảng, mừng Xuân, Giỗ tổ Hùng Vương...tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh.

b) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc theo chỉ đạo của trường. Mỗi tháng thực hiện 2 tiết hoạt động vào ngày theo từng chủ điểm được quy định trong chương trình kế hoạch giảng dạy bộ môn giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Nghiêm túc thực hiện ngoài giờ lên lớp với các chủ điểm sau:

Tháng	Tên chủ điểm	Ghi chú
9	Truyền thống nhà trường	Giáo viên chủ nhiệm thực hiện
10	Chăm ngoan học giỏi	
11	Tôn sư trọng đạo	
12	Uống nước nhớ nguồn	
1-2	Mừng Đảng- Mừng Xuân	
3	Tiến bước lên Đoàn	
4	Hòa bình và hữu nghị	
5	Bác Hồ kính yêu	

c) Hoạt động trải nghiệm sáng tạo:

- Nghiên cứu các tài liệu dạy học, thiết kế, tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.

- Thực hiện các buổi ngoại khóa, tuyên truyền giáo dục ý thức cho học sinh theo kế hoạch của nhà trường.

- Tích cực nghiên cứu tài liệu và tham gia học tập các lớp tập huấn về phương pháp giáo dục Stem trong nhà trường để nâng cao hiệu quả giảng dạy.

* Tổ chức chuyên đề trải nghiệm sáng tạo ở bộ môn Lịch Sử lớp 8: “Thời kỳ lịch sử thế giới cận đại – Xác lập chủ nghĩa tư bản”

2.2.7. Việc giảng dạy lồng ghép, tích hợp kỹ năng sống:

a) Các chỉ tiêu:

- 100% giáo viên tổ chức tốt việc dạy lồng ghép Kỹ năng sống vào môn học.

b) Biện pháp thực hiện:

- Nghiên cứu tài liệu hướng dẫn, thực hiện việc dạy lồng ghép Kỹ năng sống vào các môn học, cho từng bài học của từng khối lớp.

- Bài học cụ thể (*Phụ lục đính kèm*).

Cụ thể như sau :

CHỦ ĐỀ KỸ NĂNG SỐNG	PPCT	TÊN BÀI DẠY LỒNG GHÉP KNS	KHỐI	MÔN
Kỹ năng quản lý thời gian hiệu quả	1	Bài 2: Cách tính thời gian trong lịch sử	6	Sử
Kỹ năng ngôn ngữ, hình thức giao tiếp	3	Bài 3: Xã hội nguyên thủy	6	
Kỹ năng học qua trải nghiệm	9	Bài 9: Đời sống của người nguyên thủy trên đất nước ta	6	
Thuyết trình	15	Bài 14: Nước Âu Lạc	6	
Phương pháp học tập siêu tốc	9	Bài 7: Những nét chung về mặt XH	7	
Làm việc nhóm	14	Bài 10: Nhà Lý đẩy mạnh công cuộc xây dựng đất nước	7	
Tư duy hiệu quả sáng tạo	25,26, 27	Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên	7	
Thái độ	62,63	Bài 27: Chế độ phong kiến nhà Nguyễn	7	
Thái độ	3,4	Bài 2: Cách mạng tư sản Pháp	8	

Quản lý cảm xúc	21,22	Bài 13: Chiến tranh TG thứ nhất	8	
Quản lý cảm xúc	32,33	Bài 21: Chiến tranh thế giới thứ hai	8	
Lắng nghe, hỏi đáp	43,44	Bài 26: Phong trào kháng Pháp trong những năm cuối TK XIX	8	
Học tập siêu tốc	6	Bài 5: Các nước Đông Nam á	9	
Sơ đồ tư duy	16	Bài 14: Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất	9	
Sơ đồ tư duy	20	Bài 16: Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài	9	
Làm việc nhóm	23	Bài 19: Phong trào cách mạng trong những năm 1930 – 1935	9	
Làm việc nhóm	43,44	Bài 29: cả nước trực tiếp chống Mỹ cứu nước	9	
CHỦ ĐỀ KỸ NĂNG SỐNG	PPCT	TÊN BÀI DẠY LÒNG GHÉP KNS	KHỐI	
Tự lập	1	Bài 1: Tự chăm sóc và rèn luyện bản thân	6	
Biết ơn	7	Bài 6: Biết ơn	6	GD&ĐT
Tư duy	16	Bài 15: Quyền và nghĩa vụ học tập	6	
Ứng xử	3	Bài 3: Tự trọng	7	
Ứng xử	4	Đạo đức, kỷ luật	7	
Ứng xử	5	Bài 5: Yêu thương con người	7	
Giao tiếp	10	Bài 10; Giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, dòng họ	7	
Tự tin	4	Bài 11: Tự tin		
Thái độ	22,23	Bài 14: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên	7	
Ứng xử	1	Bài 1: Tôn trọng lẽ phải	8	
Hiểu chính mình	6	Bài 6: Xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh	8	
Tự lập	11	Bài 10: Tự Lập		
Tình yêu gia đình	19	Bài 12: Quyền và nghĩa vụ công dân trong gia đình	8	
Trách nhiệm	20,21	Bài 13: Phòng chống tệ nạn xã hội	8	
Trách nhiệm	22	Bài 14: Phòng chống nhiễm	8	

		HIV		
Độc lập	2	Bài 2: Tự chủ	9	
Quyết định	13	Bài 10: Lý tưởng sống của thanh niên	9	
Bảo vệ bản thân	23,24	Bài 14: Quyền và nghĩa vụ lao động công dân	9	
Kỷ luật	32	Bài 18: Sống có đạo đức và tuân theo Pháp luật	9	
Kỷ luật	26,27	Bài 15: Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý của công dân	9	
CHỦ ĐỀ KỸ NĂNG SỐNG	PPCT	TÊN BÀI DẠY LÒNG GHÉP KNS	KHỐI	
Cách tính thời gian	4	Bài 4: phương hướng trên bản đồ	6	Địa
Cách tính thời gian	7	Bài 7: Sự vận động tự quay quanh trục	6	
Cách tính thời gian	8	Bài 8: sự vận động của trái đất quanh mặt trời	6	
Cách tính thời gian	12	Bài 9; Hiện tượng ngày và đêm	6	
Thuyết trình	3	Bài 3: Quần cư đô thị	7	
Bảo vệ môi trường	5,6, 7,8	Bài 5: Môi trường xích đạo ẩm Bài 6: Môi trường nhiệt đới Bài 7: Môi trường nhiệt đới gió mùa	7	
Làm việc nhóm	20	Bài 17: Ô nhiễm môi trường đới ôn hòa	7	
Sơ đồ tư duy	9	Bài 7: Đặc điểm kinh tế, xã hội châu Á	8	
Sơ đồ tư duy	11	Bài 9: khu vực tây nam Á	8	
Sơ đồ tư duy	21	Bài 17: Hiệp hội các nước ĐNÁ	8	
Thuyết trình	26	Bài 22: Việt Nam đất nước con người	8	
Làm việc nhóm	1	Bài 1: Cộng đồng các dân tộc Việt Nam	9	
Sơ đồ tư duy	8	Bài 8: Sự phát triển và phân bố nông nghiệp	9	
Sơ đồ tư duy	9	Bài 9: Sự phát triển và phân bố sản xuất lâm nghiệp, thủy sản	9	
Thuyết trình	22,23	Bài 20, 21: Vùng đồng bằng	9	

		sông hồng		
Thuyết trình	41,41	Bài 35,36: Vùng đồng bằng sông cửu long	9	

2.2.8. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS:

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên tham gia các chuyên đề hướng nghiệp do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8, nhà trường tổ chức.

b) Biện pháp:

- Giáo viên chủ nhiệm tích cực hướng dẫn, định hướng cho các em học sinh lớp 9 trong việc chọn trường, chọn nghề... sau khi tốt nghiệp .

- Giáo viên chủ nhiệm nắm rõ hoàn cảnh gia đình, năng lực bản thân học sinh, ... để có kế hoạch tư vấn, định hướng phân luồng cho phụ huynh và học sinh từ đầu đến suốt năm học lớp 9.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động, khuyến khích học sinh khối 8 đăng ký tham gia học nghề tại trường các môn Điện, Thủ công mỹ nghệ, Tin học...

- Tham gia tổ chức các chuyên đề sau :

Thời gian	Tên chuyên đề	Cách tổ chức	Người thực hiện
Tháng 10/2017	Thực hiện Chuyên đề 1: Tìm hiểu bản thân và những yếu tố ảnh hưởng tới việc chọn hướng học, chọn nghề của bản thân.	- Thực hiện ở mỗi lớp (Hướng nghiệp theo nhóm nhỏ)	GVCN 9 của mỗi lớp.
Tháng 12/2017	Thực hiện Chuyên đề 2: Tìm hiểu nghề nghiệp.	- Tập trung dưới sân (Hướng nghiệp theo nhóm lớn)	GVCN 9 của mỗi lớp.
Tháng 04/2018	Thực hiện Chuyên đề 3: Xây dựng kế hoạch nghề nghiệp.	- Thực hiện ở mỗi lớp (hướng nghiệp theo nhóm nhỏ)	- GVCN 9 của mỗi lớp.

2.2.9. Công tác giáo dục trẻ khuyết tật hòa nhập:

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên được phân công thực hiện nghiêm túc việc giáo dục trẻ khuyết tật, hòa nhập.

b) Biện pháp:

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác giáo dục trẻ hòa nhập, khuyết tật.

- Tham mưu với nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Nhà trường phối hợp với gia đình học sinh, tạo cơ hội cho học sinh có điều kiện được học tập, vui chơi, hòa nhập với bạn bè.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia học bồi dưỡng về công tác giáo dục cho trẻ hòa nhập, khuyết tật.

2.2.10. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên:

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên trong tổ thực hiện qui chế chuyên môn chuyên môn của trường.

b) Biện pháp:

- Số tiết dạy của một giáo viên là 19 tiết/ tuần (riêng giáo viên nuôi con nhỏ dưới 12 tháng là 16 tiết/tuần, giáo viên đang trong thời gian thử việc là 17 tiết/tuần)

- Nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn thực hiện trong năm học 2017-2018 của trường.

- Việc thực hiện giảng dạy và giáo dục học sinh thực hiện theo đúng chương trình, kế hoạch giáo dục, thực hiện nghiêm túc chế độ làm việc của giáo viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ nhà trường, quyết định phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng; chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

- Thực hiện tốt quy chế chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên.

- Thực hiện tốt vai trò tổ chuyên môn trong hoạt động dạy học và giáo dục.

2.2.11. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn:

a) Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên trong tổ được kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn.

b) Biện pháp:

- Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ chuyên môn theo quy định của điều lệ nhà trường phổ thông:

+ Sổ kế hoạch giảng dạy, giáo án, sổ dự giờ của giáo viên: tổ trưởng kiểm tra 1 tháng/1 lần. Sổ ghi chép bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên: tổ trưởng kiểm tra 1 tháng/1 lần.

- Ban kiểm tra nội bộ nhà trường (Phó hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn) tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn 100% giáo viên theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường.

(Phụ lục đính kèm)

Tháng	Họ và tên giáo viên	Môn	Nội dung kiểm tra	Người kiểm tra
9	Lê Thị Thanh Hiền	Sử	Việc thực hiện quy chế chuyên môn	Trần Thị Kim Phụng
10	Lê Thị Thanh Hiền	Sử		Trần Thị Kim Phụng
	Đào Thị Thanh Vân	Sử		Trần Thị Kim Phụng
	Nguyễn Thị Diễm Châu	Địa		Trần Thị Kim Phụng
11	Đào Thị Thanh Vân	Sử		Trần Thị Kim Phụng
	Nguyễn Thị Kim Hương	Địa		Trần Thị Kim Phụng
	Nguyễn Thị Diễm Châu	Địa		Trần Thị Kim Phụng
	Đỗ Thị Thanh Thảo	Ngữ Văn		Võ Văn Tuấn
12	Nguyễn Thị Kim Hương	Địa		Trần Thị Kim Phụng
	Trần Thị Kim Phụng	Sử	Hồ sơ tổ nhóm, đổi mới ppdh	Nguyễn Phước Quang Khải
1	Nguyễn Vũ Hoàng Nhân	Địa	Việc thực hiện quy chế chuyên môn	Trần Thị Kim Phụng
2	Nguyễn Vũ Hoàng Nhân	Địa		Trần Thị Kim Phụng
	Trần Văn Đạt	Địa		Trần Thị Kim Phụng

	Huỳnh Ngọc Bích	GDCD		Trần Thị Kim Phụng
	Nguyễn Thị Huyền	GDCD		Trần Thị Kim Phụng
4	Huỳnh Ngọc Bích	GDCD		Trần Thị Kim Phụng

3. Các chỉ tiêu cần đạt:

a) Danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể (Phụ lục đính kèm).

b) Danh hiệu thi đua cá nhân (Phụ lục đính kèm).

c) Chỉ tiêu các bộ môn (trung bình bộ môn cuối năm):

Học lực Giỏi – Khá	72.94%	74%
Hạnh kiểm Tốt - Khá	100%	100%
Tỉ lệ lưu ban	0.93%	0.8%
HS lên lớp thẳng	98.21%	98.8%
Học sinh được công nhận giỏi cấp Quận	16	21

- Chỉ tiêu các bộ môn (trung bình bộ môn cuối năm):

MÔN HỌC	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM HỌC 2016-2017		CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU NĂM HỌC 2017-2018	
	Giỏi (%)	Khá (%)	Giỏi (%)	Khá (%)
Sử 6	61.28	29.23	62	30
Sử 7	52.55	34.58	53	35
Sử 8	65.71	26.86	66	27
Sử 9	42.96	42.25	43	43
Địa 6	67.95	24.36	68	25
Địa 7	33.78	52.82	34	53
Địa 8	64.29	26	65	27
Địa 9	65.14	27.11	66	28
GDCD 6	77.44	20.77	78	22
GDCD 7	63.81	30.56	65	32
GDCD 8	82.86	16.57	83	16
GDCD 9	93.31	6.34	94	5

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN HÀNG THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Phụ trách thực hiện
Tháng	- Thực hiện kế hoạch chuyên môn của trường,	Cô Phụng

8-9/2017	tổ, nhóm, giáo viên. - Tham gia các lớp tập huấn - Hội chuyên môn toàn trường - Chuẩn bị hồ sơ, sổ sách đầy đủ (nhất là giáo án) - Duyệt hồ sơ sổ sách. - Dự giờ tiết chuyên đề môn toán cấp trường. - Dự giờ cô Hiền - Duyệt giáo án. - Hội tổ đầu tháng - Thống nhất nội dung NCBH - Thống nhất đề kiểm tra 1 tiết (theo hướng ma trận đề) - Kiểm tra 1 tiết địa 7	và nhóm trưởng, các tổ viên
Tháng 10/2017	- Hội chuyên môn toàn trường - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Thực hiện chuyên đề hoạt động trải nghiệm sáng tạo môn Lịch sử - Tham dự tiết chuyên đề Đổi mới phương pháp dạy học của thầy Khải. - Báo điểm giữa HKI - Duyệt giáo án tháng 10 - Hội tổ theo định kỳ - Cô Phụng thực tiết trải nghiệm sáng tạo dưới sân trường. - Dự giờ cô Vân - Thống nhất đề kiểm tra 1 tiết (theo hướng ma trận đề) - Học bồi dưỡng thường xuyên - Kiểm tra 1 tiết môn sử 6,7,8,9, địa 6,8,9, GDCD 6,7,8,9	Cô Phụng và nhóm trưởng, các tổ viên
Tháng 11/2017	- Hội chuyên môn toàn trường - TTCM Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên - Hội tổ định kỳ. - Thi tìm hiểu Lịch sử Việt Nam. - - Duyệt giáo án tháng 11 - Thống nhất nội dung NCBH - Học bồi dưỡng thường xuyên - Dự tiết hội giảng cấp trường	Cô Phụng và nhóm trưởng, các tổ viên

	- Dự giờ thầy Đạt, cô Hương - Cô Bích Chuyên đề 2: Dự án: Bài 9: Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả (L9 - Ôn thi HKI	
Tháng 12/2017	- Kiểm tra HK1 - Báo cáo sơ kết HK1 - Thực hiện báo điểm HK1 - Tiếp tục BDHSG. - Hội chuyên môn toàn trường - Hội tổ định kỳ - Duyệt giáo án tháng 12 - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Duyệt hồ sơ sổ sách - Thực hiện báo cáo sơ kết học kỳ I - Thống nhất nội dung NCBH - Coi thi Kiểm tra HKI - Chấm thi HKI, làm điểm	Cô Phụng và nhóm trưởng, các tổ viên
Tháng 1,2/2018	- Hội chuyên môn toàn trường, sơ kết HK1, đánh giá về hoạt động chuyên môn thực hiện HK1 - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Tham dự tiết chuyên đề dạy học theo chủ đề tích hợp của Tổ MT-AN-CN - Hoàn tất hồ sơ dự thi Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn giải quyết tình huống thực tiễn - Hoàn tất hồ sơ dự thi cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp cho GV - Hội tổ định kỳ - Duyệt giáo án tháng 1,2 sổ sách - Thống nhất nội dung NCBH - Học bồi dưỡng thường xuyên - Dự giờ cô Vân, cô Hiền, thầy Nhân	Cô Phụng và nhóm trưởng, các tổ viên

	- Kiểm tra 1 tiết GDCD 9 - Dự tiết thầy Nhân, cô Châu - Hoàn tất điểm HKI và các báo cáo HKI	
Tháng 3/2018	- Hội chuyên môn toàn trường - Hội tổ định kỳ - Kiểm tra việc học BDTX của giáo viên. - Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp Thành phố. - Tiếp tục BDHSG khối 6, 7, 8 cấp - Báo điểm GHK II - Duyệt giáo án tháng 3, sổ sách - Thống nhất nội dung NCBH - Học bồi dưỡng thường xuyên - Thống nhất đề kiểm tra 1 tiết theo hướng ma trận đề - Kiểm tra 1 tiết sử 6,8,9, địa 6,7,8,9, GDCD 6,7,8 - Cô Hiền lên tiết chuyên đề Bài 24: Nước Champa từ TK II đến TK X - Dự giờ cô Hương, cô Huyền - Ôn thi HKII	Cô Phụng và nhóm trưởng, các tổ viên
Tháng 4/2018	- Kiểm tra HK2 - Hội chuyên môn toàn trường - Hội sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Duyệt giáo án tháng 4, sổ sách - Thống nhất nội dung NCBH - Học bồi dưỡng thường xuyên - Thầy Đạt lên tiết chuyên đề tích hợp Bài 52: thiên nhiên Châu Âu TT - Tiếp tục ôn thi HKII - Coi thi HKII	Cô Phụng và nhóm trưởng, các tổ viên
Tháng 5/2018	- Hội chuyên môn toàn trường, tổng kết năm học, đánh giá hoạt động chuyên môn thực hiện trong năm học. - Hội sinh hoạt chuyên môn tổ, nhóm, dự giờ dạy minh họa NCBH, thao giảng của tổ, nhóm - Chấm điểm thi HKII - Hoàn thành điểm và các báo cáo tổ, nhóm	Cô Phụng và nhóm trưởng, các tổ viên

	- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên theo lịch kiểm tra nội bộ - Tổng kết việc học BDTX của giáo viên. - Xét duyệt kết quả cuối năm - Công khai kết quả kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ, nhóm, giáo viên. - Đánh giá thi đua. - Tham gia hội thi học sinh giỏi lớp 6,7,8 cấp Quận -	
Tháng 6-8/2018	- Ôn và chấm thi lại	Các giáo viên có môn thi lại

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ trưởng:

- Tổ trưởng căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ và hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân thực hiện trong năm học.

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện và báo cáo định kì theo yêu cầu của nhà trường.

2. Giáo viên:

- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục Tổ để xây dựng kế hoạch hoạt động kế hoạch cá nhân thực hiện trong năm học.

- Nghiêm túc thực hiện các nội dung trong Kế hoạch của Tổ.

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

- Đề nghị bổ sung sách tham khảo cho học sinh, đặc biệt là học sinh giỏi khối 9.

Trên đây là kế hoạch năm học 2017 -2018 nhằm thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực của tổ Sử - Địa - GD CD./.

HIỆU TRƯỞNG

Quận 8, ngày 7 tháng 9 năm 2017
Tổ trưởng

Trần Thanh Tùng

Trần Thị Kim Phụng